|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **MỘT SỐ QUY ĐỊNH PHÁT LUẬT**  **TRONG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TRẬT TỰ ĐÔ THỊ ĐÃ CÓ HIỆU LỰC NĂM 2022** | | | | | | |
|  |  |  |  | |  | |
| **STT** | **Các hành vi vi phạm người dân thường gặp** | **Mức phạt** | **Hình thức xử phạt bổ sung; Biện pháp khắc phục hậu quả** | | **Căn cứ văn bản pháp luật** | |
| **I** | **Lĩnh vực xây dựng** |  |  | |  | |
| 1 | Xử phạt hành vi tổ chức thi công xây dựng công trình không che chắn hoặc có che chắn nhưng để rơi vãi vật liệu xây dựng xuống các khu vực xung quanh hoặc để vật liệu xây dựng không đúng nơi quy định như sau: | Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng | Buộc che chắn và khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường | | Điều 16, Nghị định 16/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính về xây dựng. | |
| 2 | Xử phạt đối với hành vi không công khai giấy phép xây dựng tại địa điểm thi công xây dựng trong suốt quá trình thi công như sau: | Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng | Buộc thực hiện thủ tục điều chỉnh hoặc gia hạn giấy phép xây dựng hoặc buộc công khai giấy phép xây dựng | |
| 3 | Xử phạt đối với hành vi không thực hiện thủ tục để điều chỉnh, gia hạn giấy phép xây dựng như sau: | Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng |
| 4 | Xử phạt đối với hành vi tổ chức thi công xây dựng công trình sai nội dung giấy phép xây dựng được cấp đối với trường hợp cấp phép sửa chữa, cải tạo, di dời công trình và giấy phép xây dựng có thời hạn như sau: | Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng | Buộc phá dỡ công trình, phần công trình xây dựng vi phạm; | |
| 5 | Xử phạt đối với hành vi tổ chức thi công xây dựng công trình vi phạm quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng gây lún, nứt hoặc hư hỏng công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình lân cận hoặc gây sụp đổ hoặc có nguy cơ gây sụp đổ công trình lân cận nhưng không gây thiệt hại về sức khỏe, tính mạng của người khác như sau: | Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng |  | |
| 6 | 6. Xử phạt đối với hành vi tổ chức thi công xây dựng công trình sai nội dung giấy phép xây dựng được cấp đối với trường hợp cấp giấy phép xây dựng mới như sau: | Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng | Buộc phá dỡ công trình, phần công trình xây dựng vi phạm; | |
| 7 | Xử phạt đối với hành vi tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng như sau: | Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng | Buộc phá dỡ công trình, phần công trình xây dựng vi phạm; | |
| 8 | Xử phạt đối với hành vi xây dựng cơi nới, lấn chiếm diện tích, lấn chiếm không gian đang được quản lý, sử dụng hợp pháp của tổ chức, cá nhân khác hoặc của khu vực công cộng, khu vực sử dụng chung như sau: | Phạt tiền từ 80.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng | Buộc phá dỡ công trình, phần công trình xây dựng vi phạm; | |
| 9 | Ngoài ra Nghị định còn quy định xử phạt hành vi tái phạm; tước quyền sử dụng giấp phép; tịch thu tang vật; các điều kiện được điều chỉnh giấp phép sau khi vi phạm; … | | | | | |
| **II** | **Lĩnh vực đất đai** |  | |  | |  |
| 1 | Xử phạt hành vi xây dựng công trình trên đất không đúng mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai. | Phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 400.000.000 đồng | | Buộc phá dỡ công trình, phần công trình xây dựng vi phạm; Phạt bổ sung hành vi xây dựng không phép theo Nghị định 16/2021/NĐ-CP. | | Điều 11, Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ Quy định xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực đất đai. |
| **III** | **Lĩnh vực hạ tầng giao thông** |  | |  | |  |
| 1 | Bán hàng rong hoặc bán hàng hóa nhỏ lẻ khác trên lòng đường đô thị, trên vỉa hè các tuyến phố có quy định cấm bán hàng. | Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng đối với cá nhân, từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng đối với tổ chức. | |  | | Điều 12, Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm giao thông đường bộ và đường sắt. |
| 2 | Phơi thóc, lúa, rơm, rạ, nông, lâm, hải sản trên đường bộ; đặt máy tuốt lúa trên đường bộ. | Buộc thu dọn | |
| 3 | Sử dụng, khai thác tạm thời trên đất hành lang an toàn đường bộ vào mục đích canh tác nông nghiệp làm ảnh hưởng đến an toàn công trình đường bộ và an toàn giao thông; | Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng đối với cá nhân, từ 600.000 đồng đến 800.000 đồng đối với tổ chức. | | Buộc phải di dời cây trồng không đúng quy định và khôi phục lại tình trạng ban đầu | |
| 4 | Trồng cây trong phạm vi đất dành cho đường bộ làm che khuất tầm nhìn của người điều khiển phương tiện giao thông; |
| 5 | Chiếm dụng dải phân cách giữa của đường đôi làm nơi: Bày, bán hàng hóa; để vật liệu xây dựng. | Buộc phải thu dọn vật tư, vật liệu, hàng hóa và khôi phục lại tình trạng ban đầu | |
| 6 | Họp chợ, mua, bán hàng hóa trong phạm vi đất của đường bộ ở đoạn đường ngoài đô thị. |
| 7 | Xả nước ra đường bộ không đúng nơi quy định. |  | |
| 8 | Sử dụng đường bộ trái quy định để tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, diễu hành, lễ hội; | Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với tổ chức. | | Buộc phải thu dọn rác, chất phế thải, phương tiện, vật tư, vật liệu, hàng hóa, máy móc, thiết bị, biển hiệu, biển quảng cáo, các loại vật dụng khác và khôi phục lại tình trạng ban đầu | |
| 9 | Dựng cổng chào hoặc các vật che chắn khác trái quy định trong phạm vi đất dành cho đường bộ gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ; |
| 10 | Treo băng rôn, biểu ngữ trái phép trong phạm vi đất dành cho đường bộ gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông đường bộ; |
| 11 | Đặt, treo biển hiệu, biển quảng cáo trên đất của đường bộ ở đoạn đường ngoài đô thị. |
| 12 | Chiếm dụng dải phân cách giữa của đường đôi làm nơi để xe, trông, giữ xe; |
| 13 | Sử dụng trái phép đất của đường bộ ở đoạn đường ngoài đô thị làm nơi sửa chữa phương tiện, máy móc, thiết bị; rửa xe, bơm nước mui xe gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông đường bộ. |
| 14 | Hành vi đổ rác ra đường bộ không đúng nơi quy định. | Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với tổ chức. | |
| 15 | Dựng rạp, lều quán, cổng ra vào, tường rào các loại, công trình khác trái phép trong phạm vi đất dành cho đường bộ. | Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với tổ chức. | | Buộc phải tháo dỡ công trình xây dựng trái phép (không có giấy phép hoặc không đúng với giấy phép) và khôi phục lại tình trạng ban đầu | |
| 16 | Sử dụng trái phép lòng đường đô thị, hè phố để: Họp chợ; kinh doanh dịch vụ ăn uống; bày, bán hàng hóa; sửa chữa phương tiện, máy móc, thiết bị; rửa xe; đặt, treo biển hiệu, biển quảng cáo; xây, đặt bục bệ; làm mái che hoặc thực hiện các hoạt động khác gây cản trở giao thông. | Buộc phải thu dọn rác, chất phế thải, phương tiện, vật tư, vật liệu, hàng hóa, máy móc, thiết bị, biển hiệu, biển quảng cáo, các loại vật dụng khác và khôi phục lại tình trạng ban đầu | |
| 17 | Chiếm dụng lòng đường đô thị hoặc hè phố dưới 05 m2 làm nơi trông, giữ xe; |
| 18 | Chiếm dụng phần đường xe chạy hoặc lề đường của đường ngoài đô thị dưới 20 m2 làm nơi trông, giữ xe. |
| 19 | Đổ, để trái phép vật liệu, chất phế thải trong phạm vi đất dành cho đường bộ. | Phạt tiền từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 8.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng đối với tổ chức. | | Buộc phải thu dọn rác, chất phế thải, phương tiện, vật tư, vật liệu, hàng hóa, máy móc, thiết bị, biển hiệu, biển quảng cáo, các loại vật dụng khác và khôi phục lại tình trạng ban đầu | |
| 20 | Tự ý đào, đắp, san, lấp mặt bằng trong: Hành lang an toàn đường bộ, phần đất dọc hai bên đường bộ dùng để quản lý, bảo trì, bảo vệ công trình đường bộ; |
| 21 | Tự ý gắn vào công trình báo hiệu đường bộ các nội dung không liên quan tới ý nghĩa, mục đích của công trình đường bộ; |
| 22 | Sử dụng trái phép đất của đường bộ hoặc hành lang an toàn đường bộ làm nơi tập kết hoặc trung chuyển hàng hóa, vật tư, vật liệu xây dựng, máy móc, thiết bị, các loại vật dụng khác; |
| 23 | Dựng rạp, lều quán, công trình khác trái phép trong khu vực đô thị tại hầm đường bộ, cầu vượt, hầm cho người đi bộ, gầm cầu vượt, trừ hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 9 Điều này; | Buộc phải tháo dỡ công trình xây dựng trái phép (không có giấy phép hoặc không đúng với giấy phép) và khôi phục lại tình trạng ban đầu | |
| 24 | Bày, bán máy móc, thiết bị, vật tư, vật liệu xây dựng hoặc sản xuất, gia công hàng hóa trên lòng đường đô thị, hè phố; | Buộc phải thu dọn rác, chất phế thải, phương tiện, vật tư, vật liệu, hàng hóa, máy móc, thiết bị, biển hiệu, biển quảng cáo, các loại vật dụng khác và khôi phục lại tình trạng ban đầu | |
| 25 | Chiếm dụng lòng đường đô thị hoặc hè phố từ 05 m2 đến dưới 10 m2 làm nơi trông, giữ xe; |
| 26 | Xả nước thải xây dựng từ các công trình xây dựng ra đường phố; |
| 27 | Chiếm dụng phần đường xe chạy hoặc lề đường của đường ngoài đô thị từ 20 m2 trở lên làm nơi trông, giữ xe. |
| 28 | Hành vi chiếm dụng lòng đường đô thị hoặc hè phố từ 10 m2 đến dưới 20 m2 làm nơi trông, giữ xe. | Phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 8.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 12.000.000 đồng đến 16.000.000 đồng đối với tổ chức | |
| 29 | Chiếm dụng lòng đường đô thị hoặc hè phố từ 20 m2 trở lên làm nơi trông, giữ xe; | 8. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với tổ chức | |
| 30 | Dựng biển quảng cáo trên đất hành lang an toàn đường bộ khi chưa được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản hoặc dựng biển quảng cáo trên phần đất dọc hai bên đường bộ dùng để quản lý, bảo trì, bảo vệ công trình đường bộ. | Buộc phải tháo dỡ công trình xây dựng trái phép (không có giấy phép hoặc không đúng với giấy phép) và khôi phục lại tình trạng ban đầu | |
| 31 | Chiếm dụng đất của đường bộ hoặc đất hành lang an toàn đường bộ để xây dựng nhà ở; | Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng đối với tổ chức. | | Buộc phải tháo dỡ công trình xây dựng trái phép (không có giấy phép hoặc không đúng với giấy phép) và khôi phục lại tình trạng ban đầu | |
| 32 | Mở đường nhánh đấu nối trái phép vào đường chính. |
| **IV** | **Nếu người dân không tự nguyện chấp hành Quyết định xử phạt và khắc phục hậu quả thì sẽ bị buộc cưỡng chế phá dỡ đối với hành vi vi phạm (Điều 86 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020))** | | | | | |